

Số: 20/KL-TTr.TNMT

Đồng Tháp, ngày 03 tháng 3 năm 2016

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường
và An toàn giao thông đường thủy năm 2015

Thực hiện Quyết định thanh tra số 18/QĐTTr-TNMT ngày 03/12/2015 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường về việc Thanh tra lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường và An toàn giao thông đường thủy, từ ngày 14/12/2015 đến ngày 21/01/2016, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại các khu vực khai thác đối với các tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản (có phép hoặc không phép) trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 17/02/2016 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, các nhân là đối tượng thanh tra;

Chánh thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận như sau:

1. Khái quát chung.

Trong lĩnh vực khai thác Tài nguyên Khoáng sản (cát lòng sông), địa bàn tỉnh Đồng Tháp hiện có 04 tổ chức đang hoạt động khai thác và 02 đơn vị thực hiện nạo vét trên tuyến sông Tiền và sông Hậu bao gồm: Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây lắp và Vật liệu xây dựng, Công ty Đầu tư Phát triển nhà và Khu công nghiệp, Công ty trách nhiệm hữu hạn Sông Hậu và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khai thác cát Định Thành; 02 Công ty thực hiện dự án nạo vét duy tu luồng gồm: Công ty Cổ phần An Điền Phát và Công ty Cổ phần Địa chất và Môi trường Miền Nam. Các phương tiện khai thác tại mỏ của các tổ chức thường xuyên không tuân thủ các qui định của pháp luật về an toàn giao thông đường thủy như không có hoặc không thực hiện đầy đủ phương án bảo đảm an toàn giao thông, khai thác trên luồng chạy tàu, thiếu các thiết bị an toàn trong hoạt động trên luồng và khai thác không đúng vị trí cấp phép, Giám đốc điều hành mỏ không thường xuyên kiểm soát hoạt động khai thác; các phương tiện hoạt động khai thác tại những khu vực giáp ranh giữa 02 Tỉnh thường xuyên không tuân thủ quy định, khai thác ngoài vị trí, vùng lãnh thổ rất khó kiểm tra, giám sát; đối với các phương tiện thực hiện dự án nạo vét luồng cũng không chấp hành đúng các quy định, nạo vét không đúng vị trí, không thực hiện đầy đủ phương án bảo đảm an toàn giao thông. Về lĩnh vực Bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản, các đơn vị cũng như các phương tiện hoạt động khai thác thường không thực hiện đầy đủ nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường và Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Trong lĩnh vực an toàn giao thông đường thủy, các phương tiện khai thác và các phương tiện giao thông trên đường thủy hiện nay chưa tuân thủ đầy đủ các quy định của Luật Giao thông Đường thủy nội địa như: xếp hàng hóa xuống phương tiện vận chuyển quá vạch dấu mớn nước an toàn của phương tiện, thực hiện không đúng phương án đảm bảo an toàn giao thông, chở hàng hóa quá vạch dấu mớn nước an toàn của phương tiện, không xuất trình đầy đủ giấy chứng nhận đăng ký, giấy chứng nhận kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện.

Với thực tế trên Sở Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với các cơ quan chức năng lập kế hoạch kiểm tra liên ngành nhằm tăng cường kiểm tra, kịp thời ngăn chặn và xử lý hành vi vi phạm pháp luật của các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong lĩnh vực an toàn giao thông đường thủy và hoạt động khai thác cát lòng sông.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh.

2.1. Kiểm tra thủ tục hành chính tại các đơn vị và tình hình hoạt động khai thác của các phương tiện.

- Tổng số đơn vị được thanh tra: 03/04 đơn vị (không thanh tra Công ty TNHH Sông Hậu do Công ty không hoạt động).

- Tổng số khu mỏ đã kiểm tra: 27 khu mỏ khai thác

- Tổng số phương tiện: 70.

Ngoài ra, Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra 02 khu vực nạo vét thuộc dự án duy tu luồng đường thủy nội địa Quốc gia và xử lý 01 trường hợp khai thác khoáng sản không có giấy phép của hộ gia đình, cá nhân (tự bơm hút), 01 phương tiện tham gia giao thông trên sông.

2.1.1. Đối với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp (Công ty XL & VLXD ĐT).

Công ty TNHH một thành viên xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp là tổ chức kinh tế hoạt động khai thác khoáng sản tại các khu mỏ cát trên Sông Tiền và sông Hậu được UBND Tỉnh cấp 13 giấy phép khai thác. Qua kiểm tra, Đoàn thanh tra đã lập biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC ngày 22/01/2016 với các hành vi thực hiện không đầy đủ việc cấm mốc đúng quy cách theo quy định tại các điểm khép góc khu vực được phép khai thác khoáng sản quy định tại Điều 29 Khoản 1 - Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản (Nghị định số 142/2013/NĐ-CP); Về lĩnh vực An toàn giao thông đường thủy, Đoàn đã lập biên bản vi phạm số 0008106/BB-VPHC và 0008107/BB-VPHC ngày 21/01/2016 đối với phương tiện khai thác tại khu vực mỏ thuộc thủy phận xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh và xã Tân Hòa, huyện Thanh Bình với hành vi thực hiện không đúng phương án bảo đảm an toàn giao thông của cơ quan có thẩm quyền chấp thuận khi thi công khai thác theo quy định tại Điều 34 Khoản 2 Điểm b - Nghị định số 93/2013/NĐ-CP ngày 20/8/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông hàng hải, đường thủy nội địa (Nghị định số 93/2013/NĐ-CP).

Kết quả kiểm tra thực tế như sau:

2.1.1.1. Về thủ tục hành chính.

Công ty XL & VLXD ĐT đã xuất trình đầy đủ giấy phép kinh doanh, giấy phép khai thác, bản đồ khu vực khai thác, giám đốc điều hành mỏ và các Quyết định phê chuẩn báo cáo đánh giá tác động môi trường. Tuân thủ các biện pháp phòng chống, khắc phục sự cố môi trường theo quy định. Các Quyết định về việc phê duyệt Dự án ký quỹ chi phí cải tạo, phục hồi môi trường. Sở đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại, thiết kế mỏ. Báo cáo Giám sát môi trường định kỳ năm 2015, các phương án bảo đảm an toàn giao thông được chấp thuận, các ý kiến chấp thuận thiết kế cơ sở, danh sách đăng ký phương tiện đang khai thác; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về cấp quyền khai thác khoáng sản, phí bảo vệ môi trường, phí tài nguyên.

2.1.1.2. Về hoạt động khai thác khoáng sản và an toàn giao thông trong khai thác.

- Khu vực khai thác thuộc thùy phận xã Tân Thuận Đông và Tân Thuận Tây theo Giấy phép số 819/GP-UBND ngày 17/8/2015, có thả phao giới hạn tại các điểm khép góc theo quy định, có 04 phương tiện (03 xáng cạp và 01 xáng guồng) đang hoạt động khai thác tại các vị trí có tọa độ như sau: phương tiện mang biển kiểm soát ĐT 22991 (563315; 1154677), ĐT 10732 (563482; 1154574), SG 6356 (563419; 1154659) và ĐT 10640 (563599; 1154492). Các phương tiện hoạt động trong khu vực cho phép, có bố trí và thu gom xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại; có sổ nhật ký khai thác và cập nhật đầy đủ; thực hiện không đầy đủ theo phương án đảm bảo an toàn giao thông (bố trí tín hiệu không đầy đủ theo quy định). Phương án đảm bảo an toàn giao thông không phù hợp cần chỉnh sửa do áp dụng các văn bản pháp luật đã hết hiệu lực. Thiết kế cơ sở chưa đúng với thực tế.

- Khu vực khai thác thuộc xã Tân Hòa, Tân Huê, huyện Thanh Bình theo Giấy phép số 1283/GP-UBND ngày 11/11/2015, có thả phao 03 giới hạn tại các điểm khép góc có tọa độ thực tế theo hệ VN 2000 - kinh tuyến giữa 105 - múi chiều 3 độ như sau: phao có ký hiệu P1 (537701; 1182353); phao P2 (537489; 1181797) lệch về hạ nguồn 194m; phao P3 (537599; 1181994) lệch về hạ nguồn 412m; thực hiện không đúng phương án đảm bảo an toàn giao thông (phao không có đèn, không tiêu thị, không đúng vị trí quy định); có 01 phương tiện mang biển kiểm soát TG 13888 đang hoạt động khai thác tại vị trí có tọa độ (537599; 1181994) trong khu vực cấp phép, phương tiện hoạt động không có mặt Giám đốc điều hành mỏ, có bố trí và thu gom xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại; có sổ nhật ký khai thác và cập nhật đầy đủ; không bố trí tín hiệu, dấu hiệu đầy đủ theo quy định.

- Khu vực khai thác thuộc thùy phận xã An Phong, huyện Thanh Bình theo Giấy phép số 1284/GP-UBND ngày 11/11/2015, có thả phao giới hạn tại các điểm khép góc theo quy định, 02 phương tiện đang hoạt động tại vị trí có tọa độ như sau: phương tiện mang biển kiểm soát AG 13219 (544334; 1174769) và AG 00666H (544625; 1173972) trong khu vực cho phép, thực hiện không đúng phương án đảm

bảo an toàn giao thông (không trang bị dấu hiệu, tín hiệu); có bố trí và thu gom xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại; có sổ nhật ký khai thác và cập nhật đầy đủ.

- Khu vực khai thác thuộc thủy phận xã An Hòa, An Long, huyện Tam Nông và xã Phú Thuận B, huyện Hồng Ngự theo Giấy phép số 1280/GP-UBND ngày 11/11/2015, có thả phao giới hạn tại các điểm khép góc theo quy định; tuy nhiên, phao P1 có tọa độ (539557; 1185823) lệch về hạ nguồn 107m, 03 phương tiện đang hoạt động tại vị trí có tọa độ như sau: phương tiện mang biển kiểm soát LA 05347 (539749; 1185453), ĐT 10374 (540055; 1185133) và ĐT 22581 (539624; 1185804) trong khu vực cho phép, có bố trí và thu gom xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại; có sổ nhật ký khai thác và cập nhật đầy đủ.

- Khu vực khai thác thuộc thủy phận xã Mỹ Xương, Bình Hàng Trung, Bình Hàng Tây, huyện Cao Lãnh và xã Tân Khánh Đông, thành phố Sa Đéc theo Giấy phép số 162/GP-UBND ngày 14/02/2015, gồm 02 khu vực và 04 điểm thả phao giới hạn; thực tế có thả 02 phao giới hạn tại các điểm khép góc đúng vị trí quy định; thiếu 02 phao theo đề nghị của Chi cục đường thủy nội địa phía nam (Văn bản số 637/CCĐTNDPN-PC ngày 15/7/2015); có 02 phương tiện đang hoạt động tại vị trí có tọa độ như sau: phương tiện mang biển số LA 03541 (579661; 1148684) và LA 06499 (580505; 1147801) trong khu vực cho phép; có bố trí và thu gom xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại; có sổ nhật ký khai thác và cập nhật đầy đủ, thực hiện không đúng phương án đảm bảo an toàn giao thông (không bố trí tín hiệu).

- Khu vực khai thác thuộc thủy phận xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh và xã An Hiệp, huyện Châu Thành theo Giấy phép số 163/GP-UBND ngày 14/02/2015, có 02 phương tiện ngưng hoạt động đang sửa chữa gồm: phương tiện mang biển số LA 06588 và LA 06338, có thả 02 phao giới hạn tại các điểm khép góc; phao có ký hiệu P5 có tọa độ (588781; 1138725) lệch về hướng luồng chạy tàu 200m và cách hành lang bảo vệ luồng 240m. Tuy nhiên, theo biên bản thả phao ngày 18/3/2015 có ghi nhận: Hiện trạng phao P5 theo tọa độ của Giấy phép quá cận nên đoàn thống nhất thả phao P5 cách vị trí quy định trong giấy phép 170m và cách hành lang bảo vệ luồng 270m.

- Khu vực khai thác thuộc thủy phận xã An Hiệp, xã An Nhơn, huyện Châu Thành theo Giấy phép số 482/GP-UBND ngày 29/5/2015, có 01 phương tiện mang biển số SG 5600 đang hoạt động tại vị trí có tọa độ (592218; 1138816) trong khu vực cho phép, phương tiện bố trí tín hiệu không đúng quy định; có thả 02 phao giới hạn tại các điểm khép góc đúng vị trí quy định. Công suất trong thiết kế cơ sở không đúng với công suất trong giấy phép (200.000m³/năm, giấy phép 70.000m³/năm).

- Khu vực khai thác thuộc thủy phận xã Tân Thành, huyện Lai Vung và xã Định Yên, huyện Lấp Vò theo Giấy phép số 470/GP-UBND ngày 28/5/2015, có 02 phương tiện đang hoạt động tại vị trí có tọa độ lần lượt là AG 21968 (561380; 1136811) và AG 21852 (561245; 1136760) trong khu vực cho phép, phương tiện không thực hiện đúng phương án đảm bảo an toàn giao thông (dấu hiệu, tín hiệu

không đầy đủ); không thực hiện cắm mốc các điểm khép góc khu vực được phép khai thác đúng quy định, cụ thể: phao giới hạn tại vị trí có tọa độ (561380; 1136548) lệch về hướng hạ nguồn 108m so với vị trí quy định trong giấy phép, không có phao tại vị trí (6').

- Khu vực khai thác thuộc thủy phận xã Phú Thuận B, huyện Hồng Ngự theo Giấy phép số 988/GP-UBND ngày 23/9/2015, có 04 phao giới hạn khu vực khai thác theo quy định trong giấy phép, 03 phương tiện đang hoạt động tại vị trí có tọa độ lần lượt là SG 5318 (538224; 1190356), ĐT 22950 (538123; 1190761) và ĐT 22908 (537923; 1191090) trong khu vực cho phép. Các phương tiện thực hiện không đúng phương án đảm bảo an toàn giao thông (không bố trí tín hiệu đúng quy định).

- Khu vực khai thác thuộc thủy phận xã Tân Thạnh, huyện Thanh Bình theo Giấy phép số 746/GP-UBND ngày 30/8/2015, Đoàn thanh tra không tiến hành kiểm tra do không có phương tiện hoạt động khai thác tại khu vực này.

- Khu vực khai thác thuộc thủy phận xã Thường Phước 1, huyện Hồng Ngự theo Giấy phép số 252/GP-UBND ngày 25/3/2015, có 07 phao giới hạn khu vực khai thác theo quy định trong giấy phép, có 03 phương tiện đang hoạt động tại vị trí có tọa độ lần lượt là phương tiện mang biển kiểm soát ĐT 17996 (522389; 1200892), AG 22236 (520848; 1205698) và ĐT 22920 (520914; 1205660), phương tiện ĐT 10373 hiện ngưng hoạt động, các phương tiện hoạt động trong khu vực cho phép, không bố trí tín hiệu, không có sỏ danh bạ thuyền viên; không có chứng chỉ vận hành thiết bị nâng; không có chứng chỉ thủy thủ. Áp dụng các văn bản pháp luật xây dựng phương án đảm bảo an toàn giao thông và thẩm quyền cho ý kiến chưa phù hợp cần chỉnh sửa theo quy định; thiết kế cơ sở không đúng với công suất cho phép (thiết kế 1.000.000m³/năm, giấy phép 500.000m³/năm).

- Khu vực khai thác thuộc thủy phận xã Phú Thuận B, huyện Hồng Ngự theo Giấy phép số 229/GP-UBND ngày 17/3/2015, có 3 phao giới hạn khu vực theo quy định trong giấy phép, 03 phương tiện đang hoạt động tại vị trí có tọa độ lần lượt là SG 5309 (538472; 1185325), LA 04061 (538524; 1185565) và ĐT 10229 (538799; 1186748), trong khu vực cho phép, không bố trí tín hiệu, dấu hiệu đúng theo phương án. Phương án đảm bảo an toàn giao thông lập vào tháng 11/2008, các văn bản pháp luật xây dựng phương án và thẩm quyền cho ý kiến chưa phù hợp cần chỉnh sửa theo quy định.

- Khu vực khai thác trên sông Tiền đoạn từ Hồng Ngự đến Sa Đéc theo Giấy phép số 314/GP-UBND ngày 09/4/2015: gồm 08 khu vực được phép khai thác, 24 điểm thả phao giới hạn.

+ Khu vực 1: có 04 phương tiện đang hoạt động tại vị trí có tọa độ lần lượt là ĐT 11500 (530471;1195410), ĐT 11937 (530266;1195188), LA 05916 (529777; 1194976) và ĐT 10163 (5529732; 1194992), các phương tiện hoạt động trong khu vực cho phép.

+ Khu vực 2: có 04 phương tiện đang hoạt động tại vị trí có tọa độ lần lượt là ĐT 10150 (535879; 1192355), ĐT 11823H (535552; 1192380), LA 06088 (535134; 1192453) và ĐT 10164 (534760; 1192368), các phương tiện hoạt động trong khu vực cho phép.

+ Khu vực 4: có 01 phương tiện đang hoạt động biển kiểm soát ĐT 11824 tại vị trí có tọa độ (537648; 1192565) trong khu vực cho phép và 01 phương tiện đang ngưng hoạt động biển kiểm soát SG 2501.

+ Khu vực 5: chia làm 02 khu vực (5.1 và 5.2), có 07 phương tiện đang hoạt động, Đoàn thanh tra xác định vị trí của 05 phương tiện có biển kiểm soát là ĐT 10734 (544200; 1174373), ĐT 11039 (543797; 1175397), ĐT 09851 (543696; 1175518), ĐT 08864 (544295; 1174141) và ĐT 07733 (544479; 1173919), trong khu vực cho phép, 02 phương tiện đang ngưng hoạt động là ĐT 00034 và ĐT 00039.

+ Khu vực 6: có 01 phương tiện biển kiểm soát TG 17171 đang hoạt động tại vị trí có tọa độ (545660; 1171605), ngoài vị trí cho phép 56m về phía bờ phải; các phao giới hạn khu vực khai thác có tọa độ: phao P2, P3 đúng quy định trong giấy phép, phao P1 có tọa độ (545477; 1172050) lệch so với vị trí cho phép khoảng 30m về phía bờ phải. Phương tiện thực hiện không đúng phương án đảm bảo an toàn giao thông (bố trí dấu hiệu, tín hiệu không đúng quy định).

+ Khu vực 7: có 04 phương tiện đang hoạt động tại vị trí có tọa độ lần lượt là LA 06666 (578559; 1149151), LA 05507 (578661; 1148996), ĐT 10085 (578766; 1148929) và ĐT 00989 (578743; 1149073) trong khu vực cho phép.

+ Khu vực 8: có 02 phương tiện đang hoạt động tại vị trí có tọa độ lần lượt là SG 6398 (582752; 1143183) và ĐT 22860 (582620; 1143528) trong khu vực cho phép; các phao giới hạn khu vực khai thác có tọa độ: phao P2 (582435; 1143632) lệch so với vị trí cho phép khoảng 32m về phía thượng nguồn và phao P3 (582833; 1142870) lệch so với vị trí cho phép khoảng 23m về phía thượng nguồn.

2.2.1.3. Về lĩnh vực bảo vệ môi trường:

Công ty và các phương tiện đang hoạt động có bố trí nơi lưu giữ và xử lý chất thải theo quy định, thực hiện báo cáo tình hình phát sinh chất thải nguy hại, báo cáo giám sát môi trường định kỳ theo quy định. Tuy nhiên, các phương tiện vẫn chưa có biện pháp thu gom triệt để lượng dầu, nhớt rơi vãi trên phương tiện.

2.1.2. Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và khu công nghiệp Đồng Tháp.

Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và Khu công nghiệp Đồng Tháp là tổ chức kinh tế hoạt động khai thác khoáng sản trên Sông Tiền được Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 200/GP-UBND ngày 12/3/2014 và Quyết định số 834/QĐ-UBND.HC ngày 18/8/2015 điều chỉnh một phần nội dung giấy phép số 200/GP-UBND ngày 12/3/2014; khu vực cho phép khai thác gồm: Khu vực 1 (xã Tân Thuận Tây và phường 11 - Tp Cao Lãnh) và

khu vực 2 (xã Tịnh Thới - Tp Cao Lãnh, xã Tân Mỹ và xã Tân Khánh Trung - huyện Lấp Vò). Qua kiểm tra, Đoàn thanh tra đã lập biên bản vi phạm hành chính số 02/BB-VPHC ngày 14/01/2016 với hành vi thực hiện không đầy đủ việc cắm mốc đúng quy cách theo quy định tại các điểm khép góc khu vực được phép khai thác khoáng sản quy định tại Điều 29 Khoản 1 - Nghị định số 142/2013/NĐ-CP; Về lĩnh vực An toàn giao thông đường thủy, Đoàn đã lập biên bản vi phạm số 0008105/BB-VPHC ngày 14/01/2016 đối với phương tiện khai thác tại khu vực mỏ thuộc thủy phận xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh với hành vi thực hiện không đúng phương án bảo đảm an toàn giao thông của cơ quan có thẩm quyền chấp thuận khi thi công khai thác theo quy định tại Điều 34 Khoản 2 Điểm b - Nghị định số 93/2013/NĐ-CP.

2.1.2.1. Về thủ tục hành chính.

Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và Khu công nghiệp Đồng Tháp đã cung cấp được các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp công ty cổ phần; Giấy phép khai thác khoáng sản; thiết kế cơ sở được Sở Công thương tỉnh Đồng Tháp xác nhận; Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường; Quyết định phê duyệt Dự án cải tạo, phục hồi môi trường; Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại; các quyết định bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ, bản đồ khu vực khai thác, Báo cáo Giám sát môi trường định kỳ năm 2015; các chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính về ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường, quyền khai thác khoáng sản, phí bảo vệ môi trường, phí tài nguyên.

2.1.2.2. Về hoạt động khai thác khoáng sản và an toàn giao thông trong khai thác.

- Khu mỏ thuộc thủy phận xã Tân Thuận Tây, Phường 11, thành phố Cao Lãnh có 03 phao giới hạn khu vực khai thác (thiếu tiêu thị), 04 phương tiện đang hoạt động khai thác có tọa độ trong khu vực cho phép gồm các phương tiện mang biển kiểm soát SG 5000 (562370; 1158815), LA 02429 (562325; 1158941), LA 03439 (562895; 1156021), LA 05301 (562884; 1156141); có bố trí nơi lưu giữ chất thải rắn và chất thải nguy hại theo quy định; có sổ nhật ký khai thác và được cập nhật thường xuyên.

- Khu mỏ tại thủy phận xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh và xã Mỹ Xương, huyện Cao Lãnh, có 03 phao giới hạn khu vực khai thác có vị trí theo hệ tọa độ VN 2000 - kinh tuyến 105° - múi chiều 3° như sau: Phao 1 (574439; 1151161), Phao 2 (57561; 1151040) lệch về phía hạ nguồn 54m, Phao 4 (577402; 1150055) lệch về phía hạ nguồn 102m, thiếu Phao 3 (theo báo cáo của Công ty hiện đang sửa chữa). Khu vực có 04 phương tiện đang hoạt động khai thác trong khu vực cho phép là ĐT 21991 (574535; 1151085), ĐT 2000 (574558; 1150988), LA 04977 (577110; 1150194), SG 5139 (577056; 1150099) bố trí tín hiệu không đúng quy định. Các phương tiện đều có bố trí nơi lưu giữ chất thải rắn và chất thải nguy hại theo đúng quy định; có sổ nhật ký khai thác và được cập nhật thường xuyên.

2.2.2.3. Về lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Công ty cổ phần Đầu tư phát triển nhà và Khu công nghiệp Đồng Tháp đã thực hiện việc xác lập các thủ tục hành chính có liên quan, có thực hiện việc bố trí nơi lưu giữ chất thải, giám sát môi trường định kỳ theo quy định; các phương tiện hoạt động trên sông thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.1.3. Công ty TNHH khai thác cát Định Thành.

Công ty TNHH khai thác cát Định Thành hoạt động khai thác khoáng sản tại các khu mỏ trên Sông Hậu và đã được cấp 02 giấy phép khai thác. Qua kiểm tra, Đoàn thanh tra đã lập biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC ngày 13/01/2016 với các hành vi hoạt động khai thác khoáng sản cấm mốc điểm khép góc khu vực được phép khai thác không đúng quy cách theo quy định Điều 29 Khoản 1 - Nghị định số 142/2013/NĐ-CP; Về lĩnh vực An toàn giao thông đường thủy, Đoàn thanh tra lập biên bản vi phạm số 0008104/BB-VPHC ngày 13/01/2016 đối với phương tiện hoạt động khai thác thuộc thủy phận xã Định Yên, huyện Lấp Vò với hành vi thực hiện không đầy đủ phương án bảo đảm an toàn giao thông của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Điều 34 Khoản 2 Điểm b - Nghị định số 93/2013/NĐ-CP.

2.1.3.1. Về thủ tục hành chính.

Công ty TNHH khai thác cát Định Thành đã cung cấp cho Đoàn thanh tra các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp công ty Trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên; Giấy phép khai thác khoáng sản; thiết kế cơ sở được Sở Công thương tỉnh Đồng Tháp xác nhận; phương án đảm bảo an toàn giao thông được cơ quan thẩm quyền chấp thuận; các Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường; sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại; các quyết định bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ, bản đồ khu vực khai thác, Báo cáo Giám sát môi trường định kỳ năm 2015; các chứng từ thực hiện nghĩa vụ tài chính về ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường, quyền khai thác khoáng sản, phí bảo vệ môi trường, phí tài nguyên.

2.1.3.2. Về hoạt động khai thác khoáng sản và an toàn giao thông trong khai thác:

- Khu vực khai thác thuộc thủy phận xã Định An, huyện Lấp Vò theo Giấy phép số 596/GP-UBND ngày 02/7/2014, phao P2 có tọa độ (558184; 1138672) theo hệ tọa độ VN 2000 - kinh tuyến 105° - múi chiếu 3° lệch về phía hạ nguồn khoảng 230m, không đúng theo phương án đảm bảo an toàn giao thông được phê duyệt; thiếu các phao P1, P3; 01 phương tiện đang hoạt động mang biển kiểm soát CT 06206 tại vị trí có tọa độ (556843; 1139831) khai thác trong khu vực cho phép, 02 phương tiện đang neo đậu ngoài khu vực cho phép khai thác là SG 3121 và KG 55597.

- Khu vực khai thác mỏ cát thuộc thủy phận xã Định An, huyện Lấp Vò theo Giấy phép số 251/GP-UBND ngày 25/3/2015, chỉ có phao Đ2 có tọa độ (560102; 1137529), thiếu phao tại vị trí 6', 01 phương tiện đang hoạt động mang biển kiểm

soát AG 19484 tại vị trí có tọa độ (560538; 1137489) khai thác trong khu vực cho phép.

- Các phương tiện hoạt động trong 02 khu mỏ đều có bố trí nơi lưu giữ chất thải rắn và chất thải nguy hại theo đúng quy định; có sổ nhật ký khai thác và được cập nhật thường xuyên; thực hiện không đầy đủ phương án bảo đảm an toàn giao thông không bố trí tín hiệu, dấu hiệu đúng quy định.

2.2.3.3. Về lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Công ty TNHH khai thác cát Định Thành đã thực hiện đầy đủ các thủ tục hành chính có liên quan, có thực hiện việc bố trí nơi lưu giữ chất thải; các phương tiện hoạt động trên sông đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về lĩnh vực bảo vệ môi trường.

2.2. Kiểm tra các phương tiện đang thực hiện nạo vét duy tu luồng đường thủy nội địa quốc gia trên sông Tiền.

2.2.1. Về thủ tục hành chính.

Các đơn vị thực hiện dự án nạo vét tuyến luồng đường thủy nội địa quốc gia được Tổ liên ngành theo Quyết định số 22/QĐ-UBND.HC ngày 09/02/2015 của UBND Tỉnh tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên định kỳ báo cáo UBND Tỉnh các nội dung: kiểm tra độ sâu, tiến độ thực hiện và việc chấp hành các quy định trong phương án nạo vét và kế hoạch bảo vệ môi trường đã đăng ký. Đoàn thanh tra không tiến hành thanh tra các nội dung này.

2.2.2. Về lĩnh vực An toàn giao thông đường thủy.

- Khu vực nạo vét thuộc thủy phận các xã Tân Bình, Tân Quới, An Phong - huyện Thanh Bình do Công ty Cổ phần Địa chất và Môi trường Miền Nam thực hiện, có 06 phương tiện đang hoạt động mang biển kiểm soát như sau: SG 3664, SG 5469, LA 03607, LA 06708, SG 4555, SG 5470 không thực hiện đúng phương án đảm bảo an toàn giao thông (bố trí tín hiệu không đúng quy định), phương tiện SG 3664 hoạt động tại vị trí có tọa độ (545603; 1172087) ngoài khu vực nạo vét về phía bờ phải 23m. Đoàn thanh tra lập biên bản vi phạm số 0008102/BB-VPHC ngày 06/01/2016 đối với phương tiện SG 3664 với hành vi thực hiện không đúng phương án bảo đảm an toàn giao thông của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Điều 34 Khoản 2 Điểm b - Nghị định số 93/2013/NĐ-CP.

- Khu vực nạo vét thuộc thủy phận xã Long Khánh B - huyện Hồng Ngự do Công ty Cổ phần An Điền Phát thực hiện, có 03 phương tiện đang hoạt động mang biển kiểm soát như sau: LA 05674, LA 05488, AG 17899 không thực hiện đúng phương án đảm bảo an toàn giao thông (bố trí tín hiệu không đúng quy định). Phương tiện AG 17899 hoạt động tại vị trí có tọa độ (536668; 1192223) ngoài khu vực nạo vét về phía bờ phải 26m.

2.3. Kiểm tra các phương tiện giao thông trên đường thủy nội địa.

Đoàn thanh tra tiến hành kiểm tra các phương tiện đang giao thông trên tuyến sông Tiền về lĩnh vực an toàn giao thông đường thủy, phát hiện và lập biên

bản vi phạm số 0008103/BB-VPHC ngày 06/01/2016 đối với phương tiện mang biển kiểm soát LA 02269 hoạt động tại thủy phận xã An Phong, huyện Thanh Bình và số 0008101/BB-VPHC ngày 14/12/2015 đối với phương tiện biển kiểm soát ĐT 17939 hoạt động tại thủy phận xã Phú Thuận B, huyện Hồng Ngự với các hành vi chở hành hóa quá vạch dấu mớn nước an toàn từ trên 1/5 đến 1/2 và trên 1/2; không có giấy chứng nhận đăng ký; không có giấy chứng nhận kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện quy định tại Điều 40 Khoản 5 Điểm d, Điểm đ và Điều 56 Khoản 2 Điểm e, Khoản 3 Điểm h - Nghị định 93/2013/NĐ-CP.

Ngoài ra, Đoàn thanh tra tiếp nhận hồ sơ từ Phòng Cảnh sát Đường thủy và xử lý, lập biên bản vi phạm hành chính số 34/BB-VPHC ngày 24/12/2015 đối với 01 trường hợp cá nhân tự ý khai thác khoáng sản (tự bơm hút) không có giấy phép theo quy định tại Điều 37 Khoản 1 Điểm a - Nghị định 142/2013/NĐ-CP.

2.4. Về vấn đề cho thuê đất mặt nước để sử dụng vào hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

Theo quy định của pháp luật đất đai (Điểm d Khoản 3 Điều 94 - Luật Đất đai 2003, nay là Điểm d Khoản 3 Điều 152 - Luật Đất đai 2013) trường hợp khai thác khoáng sản mà không sử dụng lớp đất mặt hoặc không ảnh hưởng đến việc sử dụng mặt đất thì không phải thuê đất.

Tuy nhiên, theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 2 - Nghị định 142/2005/NĐ-CP ngày 14/11/2005 của Chính phủ (sửa đổi bổ sung tại Khoản 2 Điều 2 - Nghị định số 121/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010 của Chính phủ) về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước (hiện nay là Khoản 5 Điều 2, Điều 6 và Điều 7 - Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước (Nghị định 46/2014/NĐ-CP); được hướng dẫn thực hiện tại Điều 2 và các Điều thuộc mục 2 - Thông tư 77/2014/TT-BTC ngày 16/6/2014 của Bộ Tài Chính), đối tượng khai thác khoáng sản trong trường hợp này phải thực hiện thủ tục thuê đất mặt nước.

Theo Kết luận thanh tra số 2868/KLTTra-BTNMT ngày 15/7/2015 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc chấp hành các quy định của pháp luật về Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, các đối tượng khai thác cát lòng sông trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Xây lắp và Vật liệu xây dựng, Công ty Đầu tư Phát triển nhà và Khu công nghiệp và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Khai thác cát Định Thành) phải thực hiện thủ tục thuê đất mặt nước vào mục đích khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường. Tuy nhiên, đến nay nội dung này vẫn chưa được triển khai thực hiện.

3. Kết luận.

3.1. Các hành vi vi phạm đã được Đoàn Thanh tra lập biên bản vi phạm hành chính phải được người có thẩm quyền ra quyết định xử lý hành chính theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

3.2. Các phương tiện tham gia hoạt động khai thác chưa thực hiện đầy đủ phương án bảo đảm an toàn giao thông, trang bị không đầy đủ các thiết bị an toàn (tín hiệu - dấu hiệu của phương tiện khai thác trên đường thủy) là chưa đúng quy định tại Điều 45 - Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17/6/2014 (Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014).

3.3. Việc thả phao giới hạn chỉ giới khai thác của các khu mỏ chưa được thực hiện nghiêm túc, những phao đã hư hỏng không kịp thời sửa chữa, vị trí các phao không đúng với vị trí cấp phép; các đơn vị khai thác khoáng sản cần phải tổ chức kiểm tra và điều chỉnh vị trí các phao chính xác giúp đơn vị khai thác khoáng sản dễ dàng quản lý, kiểm tra phát hiện các vi phạm của các phương tiện đang hoạt động khai thác tại các khu mỏ và đảm bảo an toàn cho các phương tiện lưu thông trên tuyến.

3.4. Các phương tiện thực hiện phương án nạo vét trang bị tín hiệu không đầy đủ và thực hiện nạo vét chưa đúng vị trí quy định (phương tiện SG 3664 và phương tiện AG 17899) cần phải được chấn chỉnh và trang bị đầy đủ các tín hiệu đúng quy định tại Điều 57 - Luật giao thông đường thủy nội địa năm 2014.

3.5. Trong hoạt động, các phương tiện khai thác khoáng sản có phát sinh các loại chất thải thông thường, chất thải nguy hại; các đơn vị khai thác khoáng sản cần phải có biện pháp thu gom, xử lý đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

3.6. Về việc thực hiện thủ tục cho thuê đất mặt nước sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường; do tồn tại các nội dung điều chỉnh không thống nhất giữa văn bản Luật Đất đai và các văn bản dưới luật (như đã đề cập ở phần 2.4) nên cơ quan Quản lý Nhà nước về Đất đai cần có biện pháp tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm tuân thủ pháp luật.

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đã áp dụng.

Các hành vi vi phạm do Đoàn Thanh tra lập biên bản vi phạm hành chính (đã đề cập ở các phần 2.1.1, 2.1.2, 2.1.3, 2.2.2 và 2.3) được chuyển đến người có thẩm quyền (Trưởng phòng Cảnh sát đường thủy, Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường) ra quyết định xử phạt theo thẩm quyền và trình tự thủ tục của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Cụ thể:

- Về lĩnh vực Tài nguyên khoáng sản: Các hành vi khai thác không có giấy phép và hoạt động khai thác khoáng sản cấm mốc điểm khép góc khu vực được phép khai thác không đúng quy cách theo quy định; với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 32.000.000đ (ba mươi hai triệu đồng). Ngoài ra, việc xử lý phương tiện, tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu do Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục thực hiện theo Điều 82 - Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Về lĩnh vực An toàn giao thông đường thủy: 07 phương tiện thực hiện không đầy đủ các phương án đảm bảo an toàn giao thông; chờ hành hóa quá vạch

dầu mỏn nước an toàn từ trên 1/5 đến 1/2 và trên 1/2; không có giấy chứng nhận đăng ký; không có giấy chứng nhận kiểm tra an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện; với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính là 33.000.000đ (ba mươi ba triệu đồng).

5. Kiến nghị biện pháp xử lý.

5.1. Kiến nghị đối với các đơn vị khai thác khoáng sản:

5.1.1. Đối với Công ty XL & VLXD ĐT.

- Nghiêm chỉnh chấp hành các hình thức phạt chính và biện pháp khắc phục hậu quả theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của người có thẩm quyền.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 52 - Luật Khoáng sản năm 2010, Công ty XL & VLXD ĐT cần phải chấn chỉnh việc thả phao giới hạn chỉ giới khu vực khai thác và cần phải được kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, đảm bảo đúng vị trí, trang bị dấu hiệu tín hiệu theo quy định.

- Căn cứ Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu; Khoản 2, Khoản 6 Điều 7 - Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quản lý chất thải nguy hại; đề nghị Công ty XL & VLXD ĐT phải có biện pháp thu gom, xử lý số lượng dầu, nhớt rơi vãi trên phương tiện và có văn bản báo cáo tình hình phát sinh chất thải nguy hại theo quy định.

- Căn cứ Điều 45 - Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014; Đề nghị Công ty XL & VLXD ĐT phải thực hiện đầu tư trang thiết bị cho các phương tiện tham gia khai thác đảm bảo đáp ứng được các yêu cầu về bảo đảm an toàn giao thông đường thủy.

5.1.2. Đối với Công ty cổ phần đầu tư phát triển nhà và khu công nghiệp Đồng Tháp (Công ty ĐT PTN & KCN ĐT).

- Nghiêm chỉnh chấp hành các hình thức phạt chính và biện pháp khắc phục hậu quả theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của người có thẩm quyền.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 52 - Luật Khoáng sản năm 2010 đề nghị Công ty ĐT PTN & KCN ĐT tiến hành sửa chữa phao đã bị hư hỏng và thả phao giới hạn chỉ giới khai thác tại các khu vực khai thác.

- Căn cứ Điều 45 - Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014; Đề nghị Công ty ĐT PTN & KCN ĐT phải thực hiện đầu tư trang thiết bị cho các phương tiện tham gia khai thác đảm bảo đáp ứng được các yêu cầu về bảo đảm an toàn giao thông đường thủy.

5.1.3. Đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn khai thác cát Định Thành.

- Nghiêm chỉnh chấp hành các hình thức phạt chính và biện pháp khắc phục hậu quả theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của người có thẩm quyền.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 52 - Luật Khoáng sản năm 2010, Công ty TNHH khai thác cát Định Thành cần phải chấn chỉnh việc thả phao giới hạn chỉ giới khu

vực khai thác và cần phải được kiểm tra tính chính xác, đầy đủ, đảm bảo đúng vị trí, trang bị dấu hiệu tín hiệu theo quy định.

- Căn cứ Điều 45 - Luật Giao thông đường thủy nội địa năm 2014; Đề nghị Công ty TNHH khai thác cát Định Thành phải thực hiện đầu tư trang thiết bị cho các phương tiện tham gia khai thác đảm bảo đáp ứng được các yêu cầu về bảo đảm an toàn giao thông đường thủy.

5.2. Kiến nghị đối với các đơn vị quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên - Môi trường:

5.2.1. Đối với Phòng Tài nguyên nước - khoáng sản và khí tượng thủy văn: thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định trong giấy phép khai thác đã cấp cho các đơn vị như việc thả phao giới hạn chỉ giới khai thác, vị trí các phao, báo cáo tình hình khai thác. Đối với khu mỏ thuộc thủy phận xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh của Công ty TNHH một thành viên Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp (giấy phép số 163/GP-UBND ngày 14/02/2015 của UBND tỉnh Đồng Tháp) đang hình thành bãi bồi; đề nghị Phòng TNN-KS và KTTV phối hợp với Chi cục Quản lý Đất đai tham mưu cho Giám đốc Sở có văn bản báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết thu hồi một phần diện tích khai thác giao cho UBND huyện Cao Lãnh quản lý sử dụng theo quy định tại Điều 141 - Luật đất đai năm 2013; Trường hợp các phương án đảm bảo an toàn giao thông, thiết kế cơ sở chưa đúng với giấy phép và báo cáo đánh giá tác động môi trường; đề nghị Phòng Tài nguyên nước - khoáng sản và Khí tượng thủy văn tham mưu Giám đốc Sở có ý kiến yêu cầu các đơn vị khai thác thiết lập lại.

5.2.2. Đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện Hồng Ngự, Thanh Bình, Châu Thành, Lai Vung, Lấp Vò và thành phố Cao Lãnh:

- Tăng cường kiểm tra thường xuyên việc thả phao giới hạn chỉ giới khai thác cũng như việc tuân thủ các quy định của pháp luật đối với các phương tiện đang tiến hành hoạt động khai thác của các đơn vị có khu vực khai thác trong địa bàn.

- Đối với các khu vực khai thác tại các địa bàn giáp ranh với các Tỉnh lân cận thuộc các huyện Hồng Ngự, Thanh Bình, Châu thành, Lai Vung, Lấp Vò và thành phố Cao Lãnh; đề nghị Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố nêu trên tăng cường phối hợp kiểm tra tính chính xác vị trí khai thác của các phương tiện đang hoạt động, kịp thời phát hiện các trường hợp khai thác trái phép để xử lý theo quy định của pháp luật về lĩnh vực Tài nguyên khoáng sản.

5.2.3. Đối với Chi cục bảo vệ môi trường: Tăng cường hướng dẫn các đơn vị tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường báo cáo tình hình phát sinh, quản lý chất thải nguy hại; các biện pháp thu gom, xử lý chất thải của các phương tiện đang hoạt động trên sông.

5.3. Kiến nghị Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường:

5.3.1. Về vấn đề chấn chỉnh hoạt động khai thác cát sông và tăng cường hoạt động quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 52 - Luật Khoáng sản năm 2010; kiến nghị Giám đốc Sở có ý kiến chỉ đạo Phòng Tài nguyên nước - Khoáng sản & Khí tượng thủy văn tăng cường phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thị, thành phố kiểm tra xem xét tính chính xác từng khu vực khai thác của các đơn vị khai thác chấn chỉnh việc chấp hành các quy định của pháp luật về thả phao chỉ báo giới hạn khu vực khai thác.

- Đối với trường hợp đăng ký phương tiện nhiều hơn phương án thi công đã được ngành chức năng phê duyệt, kiến nghị Giám đốc Sở có ý kiến chỉ đạo Phòng Tài nguyên nước - Khoáng sản & Khí tượng thủy văn kiểm tra yêu cầu đơn vị hoạt động khai thác chấn chỉnh.

- Đối với khu mỏ thuộc thủy phận xã Bình Thạnh, huyện Cao Lãnh của Công ty TNHH một thành viên Xây lắp và Vật liệu xây dựng Đồng Tháp (giấy phép số 163/GP-UBND ngày 14/02/2015 của UBND tỉnh Đồng Tháp) đang hình thành bãi bồi; kiến nghị Giám đốc Sở chỉ đạo Phòng TNN-KS và KTTV phối hợp với Chi cục Quản lý Đất đai kiểm tra thực địa và báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, giải quyết thu hồi một phần diện tích khai thác giao cho UBND huyện Cao Lãnh quản lý sử dụng theo quy định tại Điều 141 - Luật đất đai năm 2013.

- Trường hợp các phương án đảm bảo an toàn giao thông, thiết kế cơ sở chưa đúng với giấy phép và báo cáo đánh giá tác động môi trường; kiến nghị Giám đốc Sở có ý kiến yêu cầu Phòng Tài nguyên nước - khoáng sản và Khí tượng thủy văn tham mưu Giám đốc Sở yêu cầu các đơn vị khai thác thiết lập lại.

- Đối với các khu vực khai thác tại các địa bàn giáp ranh với các Tỉnh lân cận, kiến nghị Giám đốc sở chỉ đạo Phòng Tài nguyên nước - Khoáng sản & Khí tượng thủy văn hướng dẫn về chuyên môn, cung cấp tọa độ địa giới hành chính từng khu vực cho Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thị, thành làm cơ sở kiểm tra, xử lý các phương tiện hoạt động trái pháp luật.

5.3.2. Về việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường:

Căn cứ Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 09/4/2007 của Chính phủ về Quản lý chất thải rắn; Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 24/4/2015 của Chính phủ về quản lý chất thải và phế liệu; Khoản 2, Khoản 6 Điều 7 và Điều 11 - Thông tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quản lý chất thải nguy hại; kiến nghị Giám đốc Sở có ý kiến chỉ đạo Chi cục bảo vệ môi trường thực hiện các biện pháp chấn chỉnh, hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc thu gom, xử lý các loại chất thải phát sinh trong quá trình hoạt động và thực hiện báo cáo đúng theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

5.3.3. Về vấn đề cho thuê đất mặt nước để sử dụng vào hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường:

Căn cứ Khoản 3 Điều 152 - Luật Đất đai năm 2013, Khoản 5 Điều 2 và Điều 6, Điều 7 - Nghị định số 46/NĐ-CP; để tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra số 2868/KLTTra-BTNMT ngày 15/7/2015 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, kiến nghị Giám đốc Sở có ý kiến chỉ đạo Chi cục Quản lý Đất đai nghiên

cứu kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giải thích áp dụng pháp luật hoặc tổ chức triển khai thực hiện thủ tục cho thuê đất mặt nước vào mục đích khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo quy định tại Nghị định số 46/2014/NĐ-CP và Thông tư 77/2014/TT-BTC, báo cáo kết quả thực hiện đến Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định của pháp luật Thanh tra./.

Nơi nhận:

- Giám đốc Sở;
- Ông Võ Minh Tâm (PGĐ);
- Bà Vũ Thị Nhung (PGĐ);
- Thanh tra Tỉnh (thay b/c);
- Công an Tỉnh (thay b/c);
- Phòng CS Đường Thủy;
- Phòng CS môi trường;
- Phòng TNN-KS&KTTV;
- Chi cục BVMT;
- Chi cục QLĐĐ;
- Phòng TN-MT các huyện, thị, thành phố;
- Các đơn vị được thanh tra;
- VP Sở (công TTĐT Sở TNMT);
- Lưu: TH, Đoàn TTr .25b.



Nguyễn Ngọc Tuấn